

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 01

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Nguyễn Tuấn Minh Quân	24/10/2005	Nam	100124	
2	10A1	Huỳnh Phương Tân	09/10/2005	Nam	100125	
3	10A2	Đinh Nguyễn Trọng Trí	30/04/2005	Nam	100238	
4	10A3	Đặng Trần Khánh Tường	29/11/2004	Nam	100337	
5	10A5	Võ Phạm Minh Khang	18/08/2005	Nam	100517	
6	10A5	Đặng Đức Minh	09/03/2005	Nam	100523	
7	10A5	Phan Đặng Minh Quân	11/08/2005	Nam	100536	
8	10A7	Lê Nam Khánh	19/04/2005	Nam	100714	
9	10A7	Trịnh Minh Nam	24/11/2005	Nam	100718	
10	10A9	Lê Đoàn Gia Hưng	29/10/2005	Nam	100913	
11	10A10	Nguyễn Thiên Bảo	05/04/2005	Nam	101005	
12	10A10	Trần Quang Huy	19/10/2005	Nam	101012	
13	10A10	Bùi Tuấn Kiệt	16/10/2005	Nam	101015	
14	10A10	Nguyễn Phương Nhật Quỳnh	11/05/2005	Nữ	101034	
15	10A11	Nguyễn Quốc Huy	20/05/2005	Nam	101110	
16	10A12	Nguyễn Hà Triều Nguyên	12/07/2005	Nữ	101230	
17	10A12	Vũ Thị Hồng Mi	16/12/2005	Nữ	101247	
18	10A13	Nguyễn Mai Anh	27/05/2005	Nữ	101303	
19	10A13	Võ Hồng Mỹ Anh	23/05/2005	Nữ	101304	
20	10A13	Lê Tấn Khang	26/02/2005	Nam	101317	
21	10A13	Hà Quang Minh	04/07/2005	Nam	101320	
22	10A13	Thái Hoàng Ngân	22/09/2004	Nữ	101326	
23	10A13	Nguyễn Trần Hoàng Thái	26/12/2005	Nam	101334	
24	10A13	Bùi Nguyễn Ca Thy	11/12/2005	Nữ	101339	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 02

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A2	Trần Lê Nam	13/03/2005	Nam	100222	
2	10A2	Phan Mai Phương	15/02/2005	Nữ	100228	
3	10A6	Nguyễn Thị Thanh Hiền	09/06/2005	Nữ	100618	
4	10A6	Vũ Nhất Huy	11/09/2005	Nam	100621	
5	10A7	Trần Lâm Việt Hoàng	12/07/2005	Nam	100711	
6	10A10	Vũ Lương Minh Chiến	21/10/2005	Nam	101007	
7	10A10	Trương Việt Hưng	07/04/2005	Nam	101013	
8	10A10	Dương Hoàng Minh	22/08/2005	Nam	101021	
9	10A10	Đào Anh Minh	26/10/2005	Nam	101022	
10	10A10	Tô Tịnh Văn	12/01/2005	Nữ	101044	
11	10A11	Phạm Quốc Anh	02/10/2005	Nam	101104	
12	10A11	Huỳnh Quang Huy	21/11/2005	Nam	101109	
13	10A11	Huỳnh Phương Minh	04/06/2005	Nữ	101117	
14	10A11	Phạm Thị Quế Uyên	21/11/2004	Nữ	101140	
15	10A12	Nguyễn Hoàng Kim	17/01/2005	Nam	101213	
16	10A13	Phạm Vũ Gia Huy	30/12/2005	Nam	101313	
17	10A13	Lê Thảo Nhi	26/07/2005	Nữ	101327	
18	10A13	Lê Anh Tài	10/04/2005	Nam	101331	
19	10A13	Lê Tuấn	29/09/2005	Nam	101333	
20	10A13	Trần Hiền Thảo	11/06/2005	Nữ	101336	
21	10A13	Võ Hoàng Hoài Thương	30/09/2005	Nữ	101338	
22	10A14	Vũ Hải Bình	31/12/2005	Nữ	101404	
23	10A14	Nguyễn Phúc Mỹ Linh	08/04/2005	Nữ	101413	
24	10A14	Nguyễn Nguyên Phương	27/02/2005	Nữ	101429	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 03

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Trần Tuấn Khoa	01/09/2005	Nam	100115	
2	10A3	Nguyễn Trí Dũng	20/10/2005	Nam	100313	
3	10A3	Vũ Ngân Giang	07/02/2005	Nữ	100316	
4	10A3	Trần Lam Khanh	15/01/2005	Nữ	100320	
5	10A4	Lê Duy Khang	02/10/2005	Nam	100408	
6	10A8	Nguyễn Tuấn Khang	11/03/2005	Nam	100819	
7	10A9	Phạm Mai Tâm Phúc	22/10/2005	Nam	100936	
8	10A10	Trương Gia Hy	25/10/2005	Nam	101014	
9	10A11	Nguyễn Trâm Anh	27/02/2005	Nữ	101103	
10	10A11	Lê Hoàng Bách	13/05/2005	Nam	101105	
11	10A11	Phạm Kha	15/04/2005	Nam	101113	
12	10A11	Nguyễn Gia Nhi	23/09/2005	Nữ	101127	
13	10A11	Trần Lê Nam Phong	15/03/2005	Nam	101129	
14	10A12	Hà Thị Thanh An	08/07/2005	Nữ	101201	
15	10A12	Trần Hà Châu	14/06/2005	Nữ	101205	
16	10A12	Lê Ngọc Mai	06/01/2005	Nữ	101224	
17	10A12	Nguyễn Như Quỳnh	19/05/2005	Nữ	101236	
18	10A13	Đỗ Mạnh Dũng	30/11/2005	Nam	101307	
19	10A13	Nguyễn Bá Thảo Hiền	21/04/2005	Nữ	101311	
20	10A13	Nguyễn Khánh Linh	29/01/2005	Nữ	101319	
21	10A14	Phan Quỳnh Anh	25/08/2005	Nữ	101402	
22	10A14	Nguyễn Lê Minh Huân	10/08/2005	Nam	101409	
23	10A14	Phan Tất Thành	07/07/2005	Nam	101432	
24	10A15	Phạm Huỳnh Phương Nghi	07/11/2005	Nữ	101530	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 04

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A2	Lê Quỳnh Như	05/08/2005	Nữ	100225	
2	10A3	Huỳnh Gia Huân	27/02/2005	Nam	100319	
3	10A3	Nguyễn Hoàng Tân Lộc	19/09/2005	Nam	100324	
4	10A4	Nguyễn Hải Đăng	19/07/2005	Nam	100405	
5	10A5	Nguyễn Nguyên An	11/11/2005	Nam	100501	
6	10A5	Phạm Khánh Hưng	09/11/2005	Nam	100514	
7	10A5	Đỗ Quốc Tấn	26/04/2005	Nam	100540	
8	10A6	Phan Hữu Sơn Tùng	10/06/2005	Nam	100639	
9	10A9	Trần Quyền Anh	02/04/2005	Nam	100904	
10	10A10	Phạm Nguyễn Gia Bảo	17/10/2005	Nam	101006	
11	10A10	Lương Mỹ Khánh	19/07/2005	Nữ	101016	
12	10A10	Nguyễn Song Ngân	08/06/2005	Nữ	101024	
13	10A10	Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi	03/07/2005	Nữ	101029	
14	10A10	Nguyễn Lê Uyên	27/02/2005	Nữ	101043	
15	10A11	Lư Nguyễn Thanh Ngân	17/04/2005	Nữ	101120	
16	10A12	Hoàng Ngọc Hương Giang	16/06/2005	Nữ	101207	
17	10A13	Nguyễn Hoàng Anh	13/06/2005	Nam	101302	
18	10A13	Nguyễn Quang Huy	07/04/2005	Nam	101312	
19	10A13	Hà Bảo Kha	05/08/2005	Nam	101314	
20	10A14	Từ Gia Khang	03/10/2005	Nam	101411	
21	10A14	Nguyễn Khánh Ngọc	18/10/2005	Nữ	101420	
22	10A14	Trần Hồng Ngọc	24/06/2005	Nữ	101421	
23	10A14	Lương Ngọc Anh	02/09/2005	Nữ	101445	
24	10A15	Đỗ Nguyễn Mạnh Tú	03/05/2005	Nam	101535	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 05

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Mai Phước An	13/11/2005	Nam	100101	
2	10A1	Mai Ngọc Kim Khánh	25/03/2005	Nữ	100114	
3	10A1	Lê Bảo Nhật Tân	01/05/2005	Nam	100126	
4	10A3	Nguyễn Ngọc Hồng Hoa	07/01/2005	Nữ	100318	
5	10A4	Lý Gia Trang	06/03/2005	Nữ	100433	
6	10A7	Phạm Mạnh Quân	10/05/2005	Nam	100730	
7	10A7	Lê Hoàng Thúy Vy	20/07/2005	Nữ	100746	
8	10A8	Trần Đăng Khoa	07/06/2005	Nam	100824	
9	10A8	Cao Minh Tùng	05/10/2005	Nam	100842	
10	10A9	Võ Duy Anh	20/11/2005	Nam	100905	
11	10A9	Nguyễn Lê Cát Tường	21/12/2005	Nữ	100940	
12	10A10	Nguyễn Ngọc Vân Anh	16/08/2005	Nữ	101001	
13	10A10	Đặng Nguyễn Gia Hân	02/01/2005	Nữ	101010	
14	10A10	Trương Nhật Thanh Minh	15/07/2005	Nam	101023	
15	10A10	Nguyễn Hoàng Tiểu Quỳnh	04/09/2005	Nữ	101033	
16	10A12	Bùi Trần Bảo Hân	26/08/2005	Nữ	101210	
17	10A12	Đinh Mỹ Linh	23/07/2005	Nữ	101219	
18	10A13	Nguyễn Lê Quỳnh Hân	11/04/2005	Nữ	101310	
19	10A13	Phan Nguyễn Minh Thy	22/12/2005	Nữ	101347	
20	10A14	Trần Quang Bảo Ngân	11/06/2005	Nam	101415	
21	10A14	Cao Mỹ Phương	12/10/2005	Nữ	101428	
22	10A14	Đinh Lê Mỹ Trà	12/01/2005	Nữ	101434	
23	10A14	Lại Mỹ Trúc	09/05/2005	Nữ	101439	
24	10A14	Phạm Khánh Vi	03/06/2005	Nữ	101441	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 06

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Nguyễn Minh Huy	28/03/2005	Nam	100112	
2	10A1	Lường Phương Mai	31/10/2005	Nữ	100118	
3	10A2	Hồ Minh Tiến	09/11/2005	Nam	100231	
4	10A4	Trần Ngọc Yến Nhi	28/07/2005	Nữ	100421	
5	10A5	Lê Trần Quốc Dũng	19/08/2005	Nam	100510	
6	10A6	Võ Như Quỳnh	14/03/2005	Nữ	100635	
7	10A7	Bùi Bảo Dương	31/08/2005	Nam	100706	
8	10A7	Lê Trần Kim Ngân	22/07/2005	Nữ	100719	
9	10A7	Nguyễn Trần Minh Quân	12/06/2005	Nam	100729	
10	10A8	Nguyễn Thanh Tín	03/05/2005	Nam	100837	
11	10A9	Phạm Tấn Tài	30/03/2005	Nam	100938	
12	10A9	Trương Minh Duy	04/02/2005	Nam	100948	
13	10A10	Nguyễn Phương Anh	13/03/2005	Nữ	101002	
14	10A10	Nguyễn Ngọc Nhật Hạ	06/05/2005	Nữ	101009	
15	10A10	Nguyễn Quốc Anh Khoa	05/04/2005	Nam	101017	
16	10A10	Diệp Mẫn Nghi	23/07/2005	Nữ	101025	
17	10A10	Nguyễn Tạ Bích Ngọc	19/01/2005	Nữ	101026	
18	10A10	Phan Thảo Nguyên	27/06/2005	Nữ	101027	
19	10A10	Võ Bá Thiên	18/12/2005	Nam	101038	
20	10A11	Nguyễn Đăng Quang	12/09/2005	Nam	101131	
21	10A11	Nguyễn Bá Phúc Quỳnh	24/12/2005	Nam	101147	
22	10A13	Lê Ngọc Đông Anh	11/11/2005	Nam	101301	
23	10A14	Trần Đông Trúc	01/09/2005	Nữ	101440	
24	10A14	Lương Nguyễn Hải Yến	24/05/2005	Nữ	101443	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 07

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Đặng Tú Uyên	06/08/2005	Nữ	100136	
2	10A3	Trần Đình Tiến Anh	31/08/2005	Nam	100305	
3	10A4	Huỳnh Trương Bảo Trân	01/06/2005	Nữ	100434	
4	10A5	Nguyễn Bảo Khánh	24/02/2005	Nam	100520	
5	10A6	Liêng Thiên Bảo	30/01/2005	Nam	100607	
6	10A6	Hoàng Duy Khang	17/10/2005	Nam	100622	
7	10A6	Lê Thành Nam	08/10/2005	Nam	100627	
8	10A6	Lê Thị Phương Uyên	24/11/2005	Nữ	100644	
9	10A7	Nguyễn Trung Nghĩa	04/09/2005	Nam	100720	
10	10A7	Nguyễn Tấn Phúc	12/09/2005	Nam	100724	
11	10A7	Nguyễn Trần Minh Quân	15/12/2005	Nam	100728	
12	10A7	Văn Vi Quân	01/09/2005	Nữ	100731	
13	10A8	Lê Trần Hữu Tín	18/05/2005	Nam	100836	
14	10A9	Nguyễn Trung Kiên	19/05/2005	Nam	100914	
15	10A9	Vũ Đức Nguyên	13/07/2005	Nam	100930	
16	10A9	Nguyễn Gia Phúc	24/11/2005	Nam	100935	
17	10A10	Huyền Lê Quang Vinh	14/04/2005	Nam	101045	
18	10A11	Đỗ Huyền Linh	05/11/2005	Nữ	101116	
19	10A12	Nguyễn Nam Phương	04/03/2005	Nữ	101234	
20	10A12	Trần Nguyễn Cát Tường	19/07/2005	Nữ	101239	
21	10A12	Nguyễn Hoàng Như Thảo	06/03/2005	Nữ	101240	
22	10A13	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	13/01/2005	Nữ	101328	
23	10A14	Nguyễn Minh Nghi	27/06/2005	Nữ	101417	
24	10A14	Võ Hà Bích Ngọc	10/04/2005	Nữ	101422	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 08

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A3	Nguyễn Phạm Vũ Uy	07/02/2005	Nam	100341	
2	10A4	Lê Nguyễn Khánh Ly	13/11/2005	Nữ	100414	
3	10A5	Nguyễn Đặng Ngọc Thor	07/11/2005	Nữ	100541	
4	10A5	Huỳnh Nhật Minh Trung	07/06/2005	Nam	100545	
5	10A6	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hoa	09/09/2005	Nữ	100619	
6	10A6	Trần Tổ Quyên	02/07/2005	Nữ	100633	
7	10A6	Hoàng Cao Tuấn	24/02/2005	Nam	100637	
8	10A7	Đinh Bảo Ngọc	10/08/2005	Nữ	100721	
9	10A8	Nguyễn Ngọc Hoàng Dương	13/06/2005	Nam	100808	
10	10A8	Vũ Hoàng Hiệp	15/02/2005	Nam	100814	
11	10A8	Dương Hồng Quang	14/01/2005	Nam	100833	
12	10A9	Lê Nguyễn Trâm Anh	03/04/2005	Nữ	100902	
13	10A9	Nguyễn Ngọc Bích	21/09/2005	Nữ	100906	
14	10A9	Trương Ngọc Yến Nhi	15/07/2005	Nữ	100933	
15	10A11	Đặng Quốc Anh	09/01/2005	Nam	101101	
16	10A11	Trịnh Mai Chi	26/12/2005	Nữ	101106	
17	10A11	Nguyễn Phương Nhi	24/02/2005	Nữ	101128	
18	10A11	Đỗ Minh Quân	19/05/2005	Nam	101133	
19	10A11	Lê Anh Thư	22/06/2005	Nữ	101136	
20	10A11	Hoàng Như Ý	27/11/2005	Nữ	101145	
21	10A12	Nguyễn Văn Khanh	24/10/2005	Nữ	101216	
22	10A12	Nguyễn Phạm Thủy Tiên	21/03/2005	Nữ	101237	
23	10A13	Phạm Nguyễn Tuệ Minh	15/11/2005	Nữ	101322	
24	10A14	Hoàng Thị Hồng Thắm	03/01/2005	Nữ	101433	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 09

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Nguyễn Minh Đăng	05/05/2005	Nam	100106	
2	10A1	Trần Phú Đức	19/12/2005	Nam	100108	
3	10A1	Nguyễn Nhật Hiếu	12/06/2005	Nam	100110	
4	10A1	Thái Huỳnh Thanh Thảo	05/05/2005	Nữ	100133	
5	10A3	Nguyễn Phước Lan Anh	01/06/2005	Nữ	100303	
6	10A3	Nguyễn Xuân Bảo Hân	18/10/2005	Nữ	100317	
7	10A3	Đinh Hoàn Mỹ Tiên	22/02/2005	Nữ	100336	
8	10A4	Hồ Vĩnh Bắc	12/10/2005	Nam	100402	
9	10A4	Nguyễn Thị Khánh Linh	03/04/2005	Nữ	100412	
10	10A4	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	28/10/2005	Nữ	100439	
11	10A5	Nguyễn Phương Anh	17/10/2005	Nữ	100504	
12	10A6	Trần Nguyễn Minh Duy	29/04/2005	Nam	100611	
13	10A6	Trần Hoàng Mai	03/05/2005	Nữ	100626	
14	10A6	Bùi Thị Yến Nhi	10/07/2005	Nữ	100629	
15	10A7	Phạm Lê Quỳnh Anh	26/05/2005	Nữ	100701	
16	10A8	Đặng Thành Danh	05/11/2005	Nam	100807	
17	10A8	Nguyễn Lê Hữu Trí	28/07/2005	Nam	100845	
18	10A9	Hoàng Thành Đạt	17/11/2005	Nam	100908	
19	10A11	Lê Thảo Vy	28/06/2005	Nữ	101143	
20	10A12	Huỳnh Quang Long	06/05/2005	Nam	101223	
21	10A12	Trát Hoàng Yến Vy	27/07/2005	Nữ	101245	
22	10A13	Võ Ngọc Ngân Kha	25/10/2005	Nữ	101315	
23	10A15	Đinh Thủy Uyên Khanh	04/04/2005	Nữ	101526	
24	10A15	Nguyễn Thành Trí	28/02/2005	Nam	101537	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 10

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Châu Gia Lộc	30/08/2005	Nam	100117	
2	10A1	Phạm Phương Thảo	03/03/2005	Nữ	100131	
3	10A1	Tô Thanh Thảo	09/09/2005	Nữ	100132	
4	10A2	Bùi Việt Hà My	25/10/2005	Nữ	100221	
5	10A3	Nguyễn Hoàng Nam Anh	03/08/2005	Nam	100301	
6	10A4	Lê Quốc Việt	08/06/2005	Nam	100438	
7	10A5	Lê Anh Dũng	29/08/2005	Nam	100509	
8	10A5	Trần Nhật Quang	24/06/2005	Nam	100535	
9	10A6	Nguyễn Minh Duy	08/05/2005	Nam	100610	
10	10A6	Nguyễn Kiều Oanh	14/05/2005	Nữ	100630	
11	10A6	Trần Đình Thiên Phúc	04/08/2005	Nam	100632	
12	10A6	Lê Trần Thuận	28/10/2005	Nam	100642	
13	10A6	Thiều Quang Vinh	01/06/2005	Nam	100645	
14	10A7	Tăng Hạnh Chi	26/06/2005	Nữ	100705	
15	10A8	Đào Thanh Anh Hòa	25/06/2005	Nam	100815	
16	10A8	Dương Nữ Bảo Nghi	08/10/2005	Nữ	100827	
17	10A8	Ngô Thanh Vinh	19/11/2005	Nam	100847	
18	10A9	Trần Nguyễn Đăng Khôi	21/06/2005	Nam	100921	
19	10A10	Thái Anh Khoa	05/01/2005	Nam	101018	
20	10A11	Lê Thiện Minh	09/08/2005	Nam	101118	
21	10A12	Nguyễn Hữu Thắng	11/09/2005	Nam	101242	
22	10A13	Trần Đức Trọng	18/01/2005	Nam	101343	
23	10A14	Võ Thủy Tiên	26/11/2005	Nữ	101430	
24	10A14	Nguyễn Hải Yến	30/11/2005	Nữ	101444	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 11

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Nguyễn Dương Minh Tuyết	17/11/2005	Nữ	100128	
2	10A1	Nguyễn Hưng Thịnh	18/10/2005	Nam	100134	
3	10A1	Huỳnh Hải Yên	04/11/2005	Nữ	100139	
4	10A4	Nguyễn Phúc Gia Nghi	19/08/2005	Nữ	100419	
5	10A4	Đinh Ngọc Thanh Xuân	01/09/2005	Nữ	100440	
6	10A5	Phùng Thế Quân	20/11/2005	Nam	100537	
7	10A5	Nguyễn Ngọc Thúy Quyên	17/02/2005	Nữ	100538	
8	10A6	Phùng Ngọc Huy	05/10/2005	Nam	100620	
9	10A7	Lê Phạm Thái Bảo	11/04/2005	Nữ	100702	
10	10A9	Nguyễn Trí Khải	17/11/2005	Nam	100917	
11	10A9	Phạm Đình Nguyên	09/09/2005	Nam	100929	
12	10A10	Nguyễn Phạm Ngọc Ánh	19/02/2005	Nữ	101003	
13	10A10	Huỳnh Mai Linh	04/12/2005	Nữ	101019	
14	10A10	Dương Hồng Nhung	04/08/2005	Nữ	101031	
15	10A10	Nguyễn Thị Phương Thảo	28/01/2005	Nữ	101035	
16	10A12	Đoàn Thanh Hằng	29/10/2005	Nữ	101209	
17	10A12	Dương Gia Hân	12/01/2005	Nữ	101211	
18	10A12	Ngô Ngọc Như Quỳnh	26/09/2005	Nữ	101235	
19	10A12	Nguyễn Nữ Anh Thi	06/09/2005	Nữ	101243	
20	10A13	Nguyễn Đỗ Mai Thy	14/08/2005	Nữ	101340	
21	10A13	Lại Trần Thảo Vy	16/06/2005	Nữ	101345	
22	10A14	Nguyễn Trần Kim Anh	06/02/2005	Nữ	101401	
23	10A14	Hoàng Thiên Bảo	03/04/2005	Nam	101403	
24	10A15	Nguyễn Duy Khang	02/05/2005	Nam	101524	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 12

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Tổng Viết Đôn	02/01/2005	Nam	100107	
2	10A1	Lê Hà Minh	05/10/2005	Nam	100119	
3	10A2	Võ Đức Đạt	08/12/2005	Nam	100205	
4	10A2	Trần Thị Thùy Trang	16/09/2005	Nữ	100237	
5	10A3	Trần Liễu Mai Anh	01/02/2005	Nữ	100306	
6	10A3	Nguyễn Thị Phương Linh	02/02/2005	Nữ	100323	
7	10A4	Nguyễn An Gia Linh	30/09/2005	Nữ	100411	
8	10A4	Lê Nguyễn Hải Nam	23/05/2005	Nam	100417	
9	10A4	Trần Ngọc Minh Vân	13/05/2005	Nữ	100437	
10	10A5	Lê Bảo Khanh	30/09/2005	Nữ	100518	
11	10A5	Diệp Chí Quang	01/01/2005	Nam	100534	
12	10A6	Trần Tuấn Anh	18/08/2005	Nam	100604	
13	10A6	Vòng Phạm Khải Hân	17/10/2005	Nữ	100617	
14	10A6	Nguyễn Thị Kiều Trâm	07/04/2005	Nữ	100643	
15	10A7	Lê Minh Vĩnh Phúc	24/10/2005	Nam	100723	
16	10A7	Đặng Quế Thông	29/11/2005	Nam	100738	
17	10A8	Bùi Ngọc Minh Anh	14/04/2005	Nữ	100803	
18	10A8	Quách Vĩnh Khang	07/09/2005	Nam	100820	
19	10A8	Lại Đỗ Quân	04/06/2005	Nam	100834	
20	10A9	Nguyễn Bùi Gia Huy	25/07/2005	Nam	100912	
21	10A11	Lê Ngọc Minh Anh	15/05/2005	Nữ	101102	
22	10A11	Dương Hồng Thy	27/02/2005	Nữ	101137	
23	10A13	Trần Nguyễn Trà My	05/12/2005	Nữ	101323	
24	10A14	Nguyễn Song Nhật Lam	27/10/2005	Nữ	101412	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 13

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Vũ Quốc Dũng	13/09/2005	Nam	100103	
2	10A1	Nguyễn Nhật Nam	20/10/2005	Nam	100120	
3	10A1	Dương Công Tuấn	17/02/2005	Nam	100127	
4	10A2	Đinh Mộc Kim Quang	10/07/2005	Nam	100229	
5	10A2	Dương Minh Thiện	24/12/2005	Nam	100234	
6	10A3	Nguyễn Hoàng Thiên Bảo	30/07/2005	Nam	100307	
7	10A3	Ngô Minh Nhựt	03/01/2005	Nam	100331	
8	10A4	Ngô Minh Khuê	29/03/2005	Nữ	100409	
9	10A4	Lưu Như Ý	02/03/2005	Nữ	100441	
10	10A5	Nguyễn Xuân Bảo	12/07/2005	Nam	100506	
11	10A5	Trần Thị Phương Uyên	18/08/2005	Nữ	100546	
12	10A6	Nguyễn Tùng Nhân	08/11/2005	Nam	100628	
13	10A7	Nguyễn Đình Gia Khánh	21/06/2005	Nam	100715	
14	10A7	Đinh Phạm Khánh Linh	06/11/2005	Nữ	100716	
15	10A8	Huỳnh Minh Nghi	23/02/2005	Nữ	100828	
16	10A9	Huỳnh Anh Tuấn	06/07/2005	Nam	100949	
17	10A10	Phạm Phương Thảo	08/09/2005	Nữ	101036	
18	10A10	Vũ Thanh Thảo	12/03/2005	Nữ	101037	
19	10A10	Nguyễn Minh Thư	11/11/2005	Nữ	101040	
20	10A11	Nguyễn Thị Thanh Ngân	04/07/2005	Nữ	101121	
21	10A11	Hồ Ngọc Yến Nghi	08/08/2005	Nữ	101122	
22	10A12	Trịnh Gia Minh	21/09/2005	Nữ	101225	
23	10A12	Nguyễn Đỗ Phương Nhi	28/04/2005	Nữ	101232	
24	10A14	Vũ Lê Hoàng Phúc	24/02/2005	Nam	101427	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 14

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A2	Lê Nguyễn Bảo Hưng	12/08/2005	Nam	100214	
2	10A3	Phạm Thiên Phúc	29/11/2005	Nam	100333	
3	10A4	Nguyễn Huỳnh Ngọc Bích	26/10/2005	Nữ	100403	
4	10A4	Nguyễn Đăng Gia Phú	13/03/2005	Nam	100424	
5	10A4	Nguyễn Hoàng Phú	04/11/2005	Nam	100425	
6	10A4	Lê Thị Mỹ Thanh	03/10/2005	Nữ	100431	
7	10A5	Nguyễn Kim Anh	29/07/2005	Nữ	100503	
8	10A6	Trương Quốc Đạt	18/05/2005	Nam	100613	
9	10A7	Trần Bảo Ngọc	29/10/2005	Nữ	100722	
10	10A8	Đoàn Quang Khải	04/06/2005	Nam	100817	
11	10A9	Đặng Dương Đông	03/08/2005	Nam	100909	
12	10A9	Hồ Kim Thành	27/06/2005	Nam	100941	
13	10A10	Trần Nguyễn Uyên Nhi	26/07/2005	Nữ	101030	
14	10A11	Phạm Trần Yến Vy	07/06/2005	Nữ	101144	
15	10A12	Nguyễn Thái Gia Ngân	31/07/2005	Nữ	101226	
16	10A15	Vũ Tiến Đạt	18/10/2005	Nam	101502	
17	10A15	Nguyễn Hữu Anh Đức	17/02/2005	Nam	101503	
18	10A15	Trần Gia Hân	23/06/2005	Nữ	101505	
19	10A15	Phan Thành Minh Khôi	09/11/2005	Nam	101506	
20	10A15	Nguyễn Dương Khánh Ngân	02/12/2005	Nữ	101507	
21	10A15	Hà Minh Phúc	12/08/2005	Nam	101510	
22	10A15	Ngô Đức Trí	23/05/2005	Nam	101514	
23	10A15	Nguyễn Thanh Trúc	28/11/2005	Nữ	101516	
24	10A15	Phạm Nguyễn Xuân Nghi	23/04/2005	Nữ	101531	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 15

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A2	Trần Anh Đức	05/02/2005	Nam	100207	
2	10A2	Đỗ Dương Quang Minh	29/11/2005	Nam	100220	
3	10A3	Tăng Nhất Minh	03/10/2005	Nam	100328	
4	10A5	Nguyễn Thành Chiến	02/10/2005	Nam	100508	
5	10A6	Nguyễn Đình Sang	29/11/2005	Nam	100636	
6	10A7	Lê Châu Khánh Linh	17/01/2005	Nữ	100717	
7	10A10	Lê Ngọc Thanh Thủy	13/02/2005	Nữ	101039	
8	10A10	Đoàn Thị Ngọc Trâm	06/11/2005	Nữ	101042	
9	10A11	Nguyễn Đức Quang	06/03/2005	Nam	101132	
10	10A13	Nguyễn Lưu Hải Châu	09/04/2005	Nữ	101306	
11	10A13	Nguyễn Trần Minh Nhi	03/05/2005	Nữ	101329	
12	10A13	Nguyễn Ngọc Anh Thư	30/09/2005	Nữ	101337	
13	10A13	Nguyễn Ngọc Bích Trâm	08/06/2005	Nữ	101342	
14	10A15	Phạm Thị Tuyết Anh	22/04/2005	Nữ	101501	
15	10A15	Lý Quốc Hào	13/06/2005	Nam	101504	
16	10A15	Ngô Ngọc Tố Như	29/09/2005	Nữ	101508	
17	10A15	Trần Minh Quang	02/08/2005	Nam	101511	
18	10A15	Nguyễn Ngọc Phương Thùy	28/03/2005	Nữ	101512	
19	10A15	Phạm Thị Thùy Trang	19/06/2005	Nữ	101513	
20	10A15	Lê Phạm Hải Triều	27/08/2005	Nữ	101515	
21	10A15	Vũ Ngọc Lê Uyên	10/02/2005	Nữ	101517	
22	10A15	Nguyễn Ngọc Như Ý	15/08/2005	Nữ	101518	
23	10A15	Đỗ Đức An	02/07/2005	Nam	101519	
24	10A15	Đỗ Đức Duy	19/02/2005	Nam	101521	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 16

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Nguyễn Minh Anh	22/08/2005	Nữ	100102	
2	10A2	Trịnh Duy Anh	18/09/2005	Nam	100202	
3	10A2	Huỳnh Đăng Khoa	19/10/2005	Nam	100217	
4	10A2	Lê Đình Khánh Như	03/11/2005	Nữ	100224	
5	10A3	Trần Đặng Minh Anh	26/11/2005	Nữ	100304	
6	10A3	Nguyễn Thành Công	19/05/2005	Nam	100308	
7	10A3	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	11/12/2005	Nữ	100330	
8	10A3	Trần Thành Trung	20/01/2005	Nam	100340	
9	10A4	Lê Quang Tường Như	15/04/2005	Nữ	100422	
10	10A5	Phạm Gia An	15/03/2005	Nam	100502	
11	10A5	Nguyễn Mỹ Xuân Nghi	23/08/2005	Nữ	100526	
12	10A6	Phạm Nguyễn Tú Anh	04/01/2005	Nữ	100603	
13	10A7	Tăng Kiệt Hào	18/09/2005	Nam	100708	
14	10A8	Nguyễn Phạm Trung Nghĩa	27/04/2005	Nam	100829	
15	10A9	Võ Ngọc Minh Thư	08/11/2005	Nữ	100944	
16	10A10	Đỗ Thị Hiền	06/09/2005	Nữ	101011	
17	10A12	Âu Bảo Kỳ	20/06/2005	Nữ	101214	
18	10A12	Hồ Thị Minh Ngọc	24/01/2005	Nữ	101228	
19	10A13	Nguyễn Hoàng Nhật Minh	18/08/2005	Nam	101321	
20	10A13	Nguyễn Hoàng Yến Trang	20/03/2005	Nữ	101341	
21	10A13	Phan Trần Phương Uyên	05/08/2005	Nữ	101344	
22	10A14	Nguyễn Thanh Nhiên	25/08/2005	Nam	101425	
23	10A15	Nguyễn Trí Dũng	19/08/2005	Nam	101520	
24	10A15	Trương Gia Cát Tiên	29/09/2005	Nữ	101534	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 17

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Nguyễn Hữu Hào	15/04/2005	Nữ	100109	
2	10A1	Phan Nguyễn Hùng	14/10/2005	Nam	100111	
3	10A3	Phạm Nguyễn Mỹ Trâm	07/05/2005	Nữ	100339	
4	10A4	Phan Lê Uyên Nhi	09/05/2005	Nữ	100420	
5	10A5	Võ Bích Ngọc	25/06/2004	Nữ	100528	
6	10A5	Tạ Hoàng Phúc	01/10/2005	Nam	100533	
7	10A5	Nguyễn Ngọc Minh Thuỷ	04/11/2005	Nữ	100542	
8	10A6	Trương Phúc Hoàng Anh	05/01/2005	Nam	100606	
9	10A6	An Thị Hải Yến	12/05/2005	Nữ	100647	
10	10A7	Trương Nguyễn Khánh Đoan	06/10/2003	Nữ	100707	
11	10A7	Vũ Đàm Cát Tường	29/10/2005	Nữ	100735	
12	10A8	Đoàn Quốc Hưng	28/07/2005	Nam	100816	
13	10A9	Trương Mai Khanh	25/04/2005	Nữ	100918	
14	10A11	Trần Ngọc Như Ý	16/11/2005	Nữ	101146	
15	10A12	Vương Bảo Ngọc	04/01/2005	Nữ	101229	
16	10A12	Lâm Nguyễn Yến Nhi	28/08/2005	Nữ	101231	
17	10A13	Lê Tấn Dũng	28/11/2005	Nam	101308	
18	10A13	Nguyễn Khánh Ngân	02/09/2005	Nữ	101324	
19	10A14	Đoàn Vũ Gia Cơ	25/03/2005	Nam	101405	
20	10A14	Lương Thị Kim Chi	17/09/2005	Nữ	101406	
21	10A14	Phùng Bảo Thúy Hằng	24/04/2005	Nữ	101408	
22	10A14	Trương Tâm Như	02/11/2004	Nữ	101426	
23	10A14	Nguyễn Thị Minh Trang	29/08/2005	Nữ	101435	
24	10A15	Nguyễn Anh Việt Sơn	12/01/2005	Nam	101533	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 18

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Huỳnh Quốc Duy	22/08/2005	Nam	100104	
2	10A1	Đinh Hoàng Thiên Hương	02/03/2005	Nữ	100113	
3	10A4	Nguyễn Ngọc Diệp Chi	06/12/2005	Nữ	100404	
4	10A5	Hoàng Thiên Lộc	23/03/2005	Nam	100522	
5	10A5	Minh Gia Văn	28/02/2005	Nữ	100547	
6	10A6	Trịnh Vũ Quỳnh Anh	19/06/2005	Nữ	100605	
7	10A7	Nguyễn Tấn Phúc	02/05/2005	Nam	100725	
8	10A9	Võ Thiện Nhân	31/08/2005	Nam	100931	
9	10A9	Phạm Gia Phú	18/07/2005	Nam	100934	
10	10A10	Lê Ngọc Thanh Duyên	30/11/2005	Nữ	101008	
11	10A10	Nguyễn Phạm Thùy Trang	03/04/2005	Nữ	101041	
12	10A11	Trịnh Linh Đan	07/12/2005	Nữ	101107	
13	10A11	Phan Thoại Khanh	10/10/2005	Nữ	101115	
14	10A11	Lâm Phương Nhi	31/05/2005	Nữ	101126	
15	10A11	Phạm Nguyễn Hoàng Vũ	24/05/2005	Nam	101142	
16	10A12	Nguyễn Phúc Hưng Khang	23/10/2005	Nam	101215	
17	10A12	Nguyễn Phương Khánh	28/01/2005	Nữ	101217	
18	10A12	Trần Hoàng Ngân	21/06/2005	Nữ	101227	
19	10A12	Phan Nhật Vy	09/05/2005	Nữ	101244	
20	10A13	Nhữ Vũ Khuê Ngân	31/12/2005	Nữ	101325	
21	10A14	Trần Thị Tuyết Minh	03/05/2005	Nữ	101414	
22	10A14	Trương Ngọc Kim Ngân	01/06/2005	Nữ	101416	
23	10A14	Nguyễn Thị Phương Thanh	28/01/2005	Nữ	101431	
24	10A15	Trần Phương Viên	06/08/2005	Nữ	101538	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 19

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Trần Nguyễn Tiến Đạt	24/08/2005	Nam	100105	
2	10A1	Lê Ngọc Diễm Nhi	21/05/2005	Nữ	100121	
3	10A2	Cù Đức Dương Huy	15/07/2005	Nam	100210	
4	10A2	Cao Anh Khôi	28/07/2005	Nam	100218	
5	10A3	Đào Phạm Thùy Dung	27/08/2005	Nữ	100312	
6	10A4	Phan Quỳnh Giang	22/07/2005	Nữ	100407	
7	10A4	Nguyễn Lạc Uy	10/04/2005	Nam	100435	
8	10A5	Phan Ngọc Khanh	16/07/2005	Nữ	100519	
9	10A5	Nguyễn Thị Hồng Nhung	13/01/2005	Nữ	100530	
10	10A5	Nguyễn Y Hoàng Phúc	06/11/2005	Nam	100532	
11	10A7	Lê Phước Khải	05/08/2005	Nam	100713	
12	10A7	Nguyễn Minh Thái	28/04/2005	Nam	100736	
13	10A8	Nguyễn Đức An	27/01/2005	Nam	100802	
14	10A8	Nguyễn Ngọc Bảo Cường	03/04/2005	Nam	100806	
15	10A8	Phan Thanh Phước	07/01/2005	Nam	100832	
16	10A10	Vũ Khánh Linh	24/05/2005	Nữ	101020	
17	10A11	Phạm Khôi Nguyên	07/04/2005	Nam	101123	
18	10A11	Văn Mỹ Nhân	20/06/2005	Nữ	101124	
19	10A13	Đinh Lê Hoàng Oanh	16/02/2005	Nữ	101330	
20	10A13	Nguyễn Lê Phương Thanh	29/11/2005	Nữ	101335	
21	10A14	Nguyễn Thụy Đan	02/10/2005	Nữ	101407	
22	10A14	Nguyễn Võ Phương Nghi	12/03/2005	Nữ	101418	
23	10A14	Đổng Minh Ngọc	24/10/2005	Nam	101419	
24	10A15	Đoàn Lâm Công Luận	08/06/2005	Nam	101528	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 20

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Lê Trần Tiến Việt	22/02/2005	Nam	100138	
2	10A2	Phạm Đức Hải	12/06/2005	Nam	100209	
3	10A2	Nguyễn Huyền Anh Huy	04/05/2005	Nam	100213	
4	10A2	Vũ Anh Kỳ	22/11/2005	Nam	100215	
5	10A2	Nguyễn Minh Thông	05/06/2005	Nam	100235	
6	10A2	Châu Nguyễn Tường Vy	29/09/2005	Nữ	100242	
7	10A3	Đào Thị Bảo Lâm	23/08/2005	Nữ	100321	
8	10A4	Lưu Phương Nghi	20/04/2005	Nữ	100418	
9	10A5	Phạm Huỳnh Anh Hào	05/07/2005	Nam	100512	
10	10A5	Lê Minh Khôi	03/08/2005	Nam	100521	
11	10A5	Ngô Hy Ninh	17/11/2005	Nam	100524	
12	10A6	Trương Trịnh Hải Đăng	12/11/2005	Nữ	100614	
13	10A6	Đỗ Hoàng Phúc	06/06/2005	Nam	100631	
14	10A6	Trần Thị Thanh Thảo	27/07/2005	Nữ	100640	
15	10A7	Phạm Vũ Phúc	09/07/2005	Nam	100726	
16	10A7	Lê Tú Uyên	09/12/2005	Nữ	100743	
17	10A9	Nguyễn Xuân Dự	14/11/2005	Nam	100907	
18	10A9	Nguyễn Hữu Hoàng	17/12/2005	Nam	100911	
19	10A9	Hồ Mai Hào Kiệt	05/06/2005	Nam	100916	
20	10A10	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	09/01/2005	Nữ	101028	
21	10A11	Nguyễn Minh Tổ Vân	16/07/2005	Nữ	101141	
22	10A12	Nguyễn Mạnh Hùng	17/11/2005	Nam	101212	
23	10A12	Lâm Mẫn Tiệp	03/09/2005	Nữ	101238	
24	10A15	Nguyễn Võ Nguyên Khang	14/07/2005	Nam	101525	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 21

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Phan Văn Bình	05/03/2005	Nam	100140	
2	10A2	Huỳnh Vương Nhã Thụy	30/12/2005	Nữ	100236	
3	10A2	Nguyễn Phạm Kim Uyên	12/11/2005	Nữ	100240	
4	10A2	Vũ Duy Hoàng Việt	08/07/2005	Nam	100241	
5	10A3	Phạm Đức Duy	01/05/2005	Nam	100314	
6	10A3	Nguyễn Trần Tuấn Phong	27/05/2005	Nam	100332	
7	10A4	Hà Vũ Trâm Anh	06/09/2005	Nữ	100401	
8	10A4	Nguyễn Đắc Minh	20/04/2005	Nam	100415	
9	10A4	Trương Ngọc Minh	09/01/2005	Nam	100416	
10	10A4	Nguyễn Đặng Cẩm Quỳnh	04/09/2005	Nữ	100427	
11	10A5	Mai Huy Khang	01/06/2005	Nam	100516	
12	10A7	Nguyễn Hoàng Hiệp	12/10/2005	Nữ	100709	
13	10A8	Đào Tuấn Anh	09/09/2005	Nam	100804	
14	10A8	Nguyễn Hoàng Minh Đức	20/12/2005	Nam	100813	
15	10A9	Nguyễn Hữu Anh Khoa	10/04/2005	Nam	100919	
16	10A9	Đỗ Lê Phúc Nguyên	09/06/2005	Nam	100928	
17	10A11	Nguyễn Trang Thi	12/07/2005	Nữ	101135	
18	10A11	Phạm Ngọc Trân Trân	02/08/2005	Nữ	101139	
19	10A12	Nguyễn Thị Thạch Thảo	28/07/2005	Nữ	101241	
20	10A13	Cao Nguyễn Hoàng Khang	01/04/2005	Nam	101316	
21	10A14	Kiều Thanh Trúc	26/05/2005	Nữ	101438	
22	10A14	Võ Như Ý	28/07/2005	Nữ	101442	
23	10A15	Nguyễn Đình Huy	20/05/2005	Nam	101522	
24	10A15	Trần Song Thư	31/05/2005	Nữ	101536	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 22

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Lê Hải Vân	15/04/2005	Nữ	100137	
2	10A2	Ngô Nam Công	12/07/2005	Nam	100203	
3	10A2	Nguyễn Đan Huy	19/12/2005	Nam	100212	
4	10A2	Châu Gia Tuệ	25/03/2005	Nữ	100233	
5	10A3	Phạm Minh Châu	12/05/2005	Nữ	100310	
6	10A3	Nguyễn Diễm Ly	17/12/2005	Nữ	100325	
7	10A3	Phạm Trung Hoàng Minh	05/04/2005	Nam	100327	
8	10A5	Nguyễn Minh Tâm	17/09/2005	Nam	100539	
9	10A7	Hà Minh Hiếu	22/08/2005	Nam	100710	
10	10A7	Trịnh Thủy Tiên	10/08/2005	Nữ	100734	
11	10A8	Đỗ Chí Công	08/07/2005	Nam	100805	
12	10A8	Tăng Vĩ Đạt	27/05/2005	Nam	100812	
13	10A8	Trần Quang Khải	05/05/2005	Nam	100818	
14	10A8	Trần Đình Khoa	26/07/2005	Nam	100823	
15	10A8	Hoàng Quốc Thái	01/05/2005	Nam	100843	
16	10A8	Đỗ Trần Phương Trân	30/12/2005	Nữ	100844	
17	10A9	Huỳnh Phạm Thùy Anh	12/06/2005	Nữ	100901	
18	10A9	Bành Ngọc Bảo Lam	27/10/2005	Nữ	100922	
19	10A9	Huỳnh Hải Nhi	20/12/2005	Nữ	100932	
20	10A9	Nguyễn Thanh Thục Quân	15/06/2004	Nữ	100937	
21	10A11	Phan Gia Khanh	10/10/2005	Nữ	101114	
22	10A11	Hồ Thục Nhi	05/04/2005	Nữ	101125	
23	10A13	Vũ Hải Yên	27/09/2005	Nữ	101346	
24	10A15	Ngô Hòa Luân	25/09/2005	Nam	101527	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 23

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Vũ Sỹ Thanh	12/08/2005	Nam	100129	
2	10A2	Đỗ Ngô Gia Huy	01/11/2005	Nam	100211	
3	10A2	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	23/03/2005	Nữ	100239	
4	10A4	Nguyễn Trương Hào Đông	05/01/2005	Nam	100406	
5	10A4	Nguyễn Đàm Khánh Như	27/12/2005	Nữ	100423	
6	10A4	Phù Tân Thăng	08/07/2005	Nam	100432	
7	10A5	Phạm Trâm Anh	20/10/2005	Nữ	100505	
8	10A5	Võ Nguyễn Thanh Kim	15/02/2005	Nữ	100515	
9	10A5	Nguyễn Khánh Nguyên	01/02/2005	Nữ	100529	
10	10A6	Hứa Vũ Duy	12/05/2005	Nam	100609	
11	10A6	Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh	30/07/2005	Nữ	100634	
12	10A6	Huỳnh Khánh Vy	19/11/2005	Nữ	100646	
13	10A7	Võ Thị An Bình	13/01/2005	Nữ	100703	
14	10A7	Trần Tiến Thịnh	05/07/2005	Nam	100737	
15	10A7	Mai Thị Phương Thùy	30/11/2005	Nữ	100739	
16	10A8	Ngô Lê Cao Minh	03/03/2005	Nam	100826	
17	10A8	Nguyễn Thảo Nguyên	03/09/2005	Nữ	100831	
18	10A9	Nguyễn Huy Hoàng	03/03/2005	Nam	100910	
19	10A10	Nhiều Yến Phương	02/11/2005	Nữ	101032	
20	10A12	Dương Cát Du	16/10/2005	Nữ	101206	
21	10A12	Nguyễn Đức Hải	24/10/2005	Nam	101208	
22	10A13	Phạm Trần Thanh Tâm	09/08/2005	Nữ	101332	
23	10A14	Từ Yến Nhi	10/03/2005	Nữ	101423	
24	10A14	Lâm Ngọc Bảo Trâm	15/05/2005	Nữ	101436	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 24

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A2	Vũ Gia Khang	22/12/2005	Nam	100216	
2	10A3	Nguyễn Lâm Mai Anh	02/06/2005	Nữ	100302	
3	10A3	Nguyễn Thiện Chí	21/01/2005	Nam	100311	
4	10A3	Huỳnh Khả Vy	12/11/2005	Nữ	100342	
5	10A5	Phạm Ý Trang	13/09/2005	Nữ	100543	
6	10A6	Phạm Hoàng Anh	07/01/2005	Nữ	100602	
7	10A6	Trần Nguyễn Thanh Loan	16/02/2005	Nữ	100624	
8	10A7	Đặng Trí Vương	19/09/2005	Nam	100745	
9	10A7	Nguyễn Diễm Xuân	15/04/2005	Nữ	100747	
10	10A8	Huỳnh Tuấn Đạt	05/08/2005	Nam	100810	
11	10A8	Trịnh Tuấn Khanh	10/11/2005	Nam	100822	
12	10A8	Dương Minh Bảo Ngọc	04/07/2005	Nữ	100830	
13	10A8	Nguyễn Minh Quân	02/08/2005	Nam	100835	
14	10A8	Châu Kiến Toàn	18/11/2005	Nam	100838	
15	10A9	Lê Trần Đức Minh	11/07/2005	Nam	100923	
16	10A9	Nguyễn Quang Minh	11/11/2005	Nam	100924	
17	10A9	Từ Bảo Ngân	25/12/2005	Nữ	100926	
18	10A9	Phạm Đoàn Xuân Thụy	07/10/2005	Nữ	100942	
19	10A12	Bùi Ngọc Gia Anh	05/01/2005	Nữ	101202	
20	10A12	Nguyễn Minh Anh	24/12/2005	Nữ	101203	
21	10A12	Võ Nguyễn Khánh Linh	08/11/2005	Nữ	101222	
22	10A12	Trần Kim Phụng	24/10/2005	Nữ	101233	
23	10A14	Trần Ngọc Khánh Nhi	30/06/2005	Nữ	101424	
24	10A14	Lê Hoàng Bảo Trân	18/05/2005	Nữ	101437	
25						
26						
27						
28						
29						
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 25

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Ngô Ngọc Yến Linh	06/11/2005	Nữ	100116	
2	10A1	Dương Đình Quang	04/04/2005	Nam	100123	
3	10A1	Trần Bảo Trân	17/05/2005	Nữ	100135	
4	10A2	Lê Hồ Phương Nghi	01/08/2005	Nữ	100223	
5	10A2	Nguyễn Bùi Thanh Phương	11/09/2005	Nữ	100227	
6	10A3	Lê Phương Linh	26/10/2005	Nữ	100322	
7	10A4	Lê Nguyễn Trúc Phương	07/04/2005	Nữ	100426	
8	10A4	Hoàng Hữu Tường	20/01/2005	Nam	100430	
9	10A5	Võ Kim Giàu	07/12/2005	Nữ	100511	
10	10A6	Lâm Phương Anh	14/10/2005	Nữ	100601	
11	10A6	Nguyễn Xuân Mai	22/06/2005	Nữ	100625	
12	10A7	Phạm Lan Chi	15/08/2005	Nữ	100704	
13	10A7	Trần Thiên Quốc	02/03/2005	Nam	100733	
14	10A7	Dương Minh Thúy	01/08/2005	Nữ	100740	
15	10A7	Lê Khắc Thanh Trí	25/03/2005	Nam	100741	
16	10A7	Phạm Hiếu Trung	11/05/2005	Nam	100742	
17	10A7	Trần Khánh Vân	28/03/2005	Nữ	100744	
18	10A8	Mai Thế Mạnh Tuấn	01/10/2005	Nam	100841	
19	10A8	Chế Thị Thảo Vân	16/07/2005	Nữ	100846	
20	10A9	Cao Xuân Kiệt	01/01/2005	Nam	100915	
21	10A9	Trần Vũ Bảo Ngọc	27/04/2005	Nữ	100927	
22	10A9	Nguyễn Đức Tùng	12/05/2005	Nam	100939	
23	10A9	Vũ Quỳnh Thy	20/07/2005	Nữ	100945	
24	10A9	Thiều Ngọc Khánh Vy	27/02/2005	Nữ	100947	
25	10A11	Nguyễn Ngân Tiên	07/05/2005	Nữ	101134	
26	10A11	Cao Thanh Bảo Trân	01/10/2005	Nữ	101138	
27	10A12	Phạm Khánh Linh	23/02/2005	Nữ	101221	
28	10A13	Lê Phương Thảo Linh	11/01/2005	Nữ	101318	
29	10A14	Từ Tuấn Kiệt	31/10/2005	Nam	101410	
30	10A15	Trần Dương Minh Phú	24/12/2005	Nam	101532	

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 26

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Đào Duy Lam Phương	15/01/2005	Nữ	100122	
2	10A2	Nguyễn Phan Bảo Di	08/10/2005	Nam	100204	
3	10A2	Vũ Thành Đạt	29/11/2005	Nam	100206	
4	10A2	Trần Việt Hà	23/04/2005	Nam	100208	
5	10A2	Nguyễn Huỳnh Tấn Phát	12/11/2005	Nam	100226	
6	10A2	Đặng Tú Quyên	22/08/2005	Nữ	100230	
7	10A3	Bùi Trần Hồng Châu	04/09/2005	Nữ	100309	
8	10A3	Nguyễn Lê Thùy Dương	23/05/2005	Nữ	100315	
9	10A3	Nguyễn Anh Minh Quân	09/09/2005	Nam	100335	
10	10A3	Đỗ Nguyễn Uyên Thanh	04/02/2005	Nữ	100338	
11	10A4	Trương Ngọc Cẩm Tiên	04/05/2005	Nữ	100429	
12	10A4	Lê Nguyễn Khánh Vân	23/08/2005	Nữ	100436	
13	10A5	Phạm Hoàng Minh Châu	22/06/2005	Nữ	100507	
14	10A6	Bùi Ngọc Phương Giao	02/12/2005	Nữ	100615	
15	10A6	Lý Minh Thiên	29/12/2005	Nam	100641	
16	10A7	Trần Hoàng Bá Huy	11/09/2005	Nam	100712	
17	10A7	Nguyễn Hoàng Minh Phương	01/11/2005	Nam	100727	
18	10A7	Vũ Hoàng Quân	21/10/2005	Nam	100732	
19	10A8	Lã Trường An	05/01/2005	Nam	100801	
20	10A8	Phạm Bích Đào	24/01/2005	Nữ	100809	
21	10A8	Trần Nguyễn Phi Khanh	28/08/2005	Nam	100821	
22	10A8	Dương Minh Khôi	12/11/2005	Nam	100825	
23	10A8	Ngô Mỹ Tú	13/08/2005	Nữ	100839	
24	10A9	Ngô Duy Trung	17/09/2005	Nam	100946	
25	10A11	Phạm Nguyễn Minh Huy	23/12/2005	Nam	101111	
26	10A11	Trần Thị Hải Minh	08/12/2005	Nữ	101119	
27	10A12	Lâm Mỹ Liên	07/03/2005	Nữ	101218	
28	10A13	Lâm Phú Hào	23/09/2005	Nam	101309	
29	10A15	Lý Thị Trúc Huỳnh	30/04/2005	Nữ	101523	
30						

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA TẬP TRUNG
HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2020-2021**

PHÒNG: 27

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	SỐ BẢO DANH	GHI CHÚ
1	10A1	Lương Tiến Thành	20/09/2005	Nam	100130	
2	10A2	Ngô Thanh Quyền Anh	03/08/2005	Nam	100201	
3	10A2	Phạm Gia Linh	31/01/2005	Nữ	100219	
4	10A2	Kiều Chung Tú	05/05/2005	Nam	100232	
5	10A3	Huỳnh Lê Bảo Ngọc	03/06/2005	Nữ	100329	
6	10A4	Nguyễn Trọng Khương	17/09/2005	Nam	100410	
7	10A4	Phạm Lê Khánh Linh	26/09/2005	Nữ	100413	
8	10A4	Huỳnh Cao Tân	11/08/2005	Nam	100428	
9	10A5	Lê Hà Gia Hân	18/05/2005	Nữ	100513	
10	10A5	Trần Nguyễn Kim Ngân	27/12/2005	Nữ	100525	
11	10A5	Nguyễn Khánh Ngọc	02/12/2005	Nữ	100527	
12	10A5	Nguyễn Đặng Nguyên Phúc	03/10/2005	Nam	100531	
13	10A5	Lê Ngọc Khánh Trâm	15/02/2005	Nữ	100544	
14	10A6	Nguyễn Võ Minh Di	06/02/2005	Nam	100608	
15	10A6	Lê Đỗ Thùy Dương	14/11/2005	Nữ	100612	
16	10A6	Phan Thanh Thúy Hằng	21/01/2005	Nữ	100616	
17	10A6	Lê Minh Khánh	14/11/2005	Nam	100623	
18	10A6	Đinh Thanh Tùng	03/12/2005	Nam	100638	
19	10A8	Võ Huỳnh Cẩm Tú	30/08/2005	Nữ	100840	
20	10A8	Huỳnh Nguyên Gia Bảo	30/08/2005	Nam	100848	
21	10A9	Bùi Minh Khôi	07/12/2005	Nam	100920	
22	10A9	Phạm Thy Ngân	30/06/2005	Nữ	100925	
23	10A9	Đoàn Minh Thư	08/03/2005	Nữ	100943	
24	10A11	Lê Trần Bảo Hân	20/07/2005	Nữ	101108	
25	10A11	Tạ Phương Phương	19/10/2005	Nữ	101130	
26	10A12	Nguyễn Hằng Diệu Ân	17/02/2005	Nữ	101204	
27	10A12	Lưu Nguyễn Huyền Linh	30/01/2005	Nữ	101220	
28	10A12	Nguyễn Hải Yến	04/06/2005	Nữ	101246	
29	10A13	Ngô Huỳnh Hải Băng	20/04/2005	Nữ	101305	
30						